

Số: /PGDDT
V/v thực hiện kế hoạch số 365-KH/TU
triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW
ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị

An Lão, ngày tháng 9 năm 2024

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, TH&THCS

Thực hiện Công văn số 2896/SGDDT-VP ngày 23/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc thực hiện kế hoạch số 365-KH/TU triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các cơ sở giáo dục tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc như sau:

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, vận động xã hội nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và hành động về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 365-KH/TU của Ban Thường vụ Thành ủy.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung và kết quả thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW của Bộ Chính trị và các chủ trương, chính sách của Trung ương, của thành phố, của huyện về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

- Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật, kiến thức, kỹ năng về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, đa dạng về nội dung và phong phú về hình thức; tăng cường nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em để phát huy vai trò, trách nhiệm và hành động của các cấp chính quyền, của cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân.

*** Nội dung tuyên truyền trọng tâm**

- Tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em như: Luật Trẻ em; Bộ luật Lao động (các quy định về phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật); Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Luật Bình đẳng giới; Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em; Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của

Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021; Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em; kỹ năng phòng, chống xâm hại trẻ em; kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; kiến thức về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời và nội dung các chương trình, kế hoạch, đề án về công tác trẻ em đã được Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

- Truyền thông về Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111), Tổng đài tư vấn chính sách trợ giúp xã hội và bảo vệ, chăm sóc giáo dục trẻ em 18006605 của Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em Hải Phòng và hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em tại địa phương để người dân liên hệ khi có nhu cầu được tư vấn, trợ giúp.

*** Hình thức tuyên truyền**

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, diễn đàn, hội thi; trong đó quan tâm lồng ghép các hoạt động thông tin, truyền thông, phổ biến kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em vào các hoạt động của đơn vị.

- Phát triển các chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề, bài viết, phóng sự,... có nội dung về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em trên các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử của đơn vị trên môi trường mạng.

- Xây dựng, sản xuất và nhân bản các sản phẩm, ấn phẩm truyền thông như: video, pa-nô, áp-phích, tờ rơi, tờ gấp, sách mỏng, tài liệu tuyên truyền về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em phù hợp với điều kiện kinh tế, văn hóa, xã hội của từng đơn vị

- Tổ chức các chiến dịch truyền thông, các sự kiện nhân dịp Tháng hành động vì trẻ em, ngày Quốc tế thiếu nhi (01/6), Tết Trung thu, Tết Nguyên đán,...), tập trung đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền nhằm thay đổi nhận thức và vận động sự tham gia của toàn xã hội về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

2. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

- Ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác trẻ em nhằm cụ thể hóa các chính sách, pháp luật về trẻ em phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

- Triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án của thành phố để thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em,

giải quyết các vấn đề về trẻ em; thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp các chương trình, kế hoạch, đề án được UBND thành phố ban hành.

- Triển khai thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội, nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe, giáo dục, vui chơi, giải trí, hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục, thể thao, du lịch tạo sự đồng bộ, phát triển toàn diện của trẻ em, nhất là nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

- Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện pháp luật, chính sách, chương trình, kế hoạch, đề án của ngành, đơn vị, địa phương.

- Xác định trách nhiệm cụ thể trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ về bảo đảm quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

- Nghiên cứu, rà soát, tham gia đóng góp ý kiến, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản thuộc thẩm quyền, các chính sách đảm bảo an sinh xã hội, phúc lợi xã hội cho trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt,...

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước để bảo đảm thực hiện chính sách, pháp luật về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

3.1. Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

- Phối hợp ban, ngành, đoàn thể địa phương giải quyết các vấn đề liên quan đến trẻ em.

- Nghiên cứu, đề xuất việc bổ sung nhiệm vụ công tác gia đình và trẻ em cho đội ngũ Cộng tác viên dân số ở các thôn, tổ dân phố theo Quyết định số 496/QĐ-TTg ngày 30/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nghiên cứu, xây dựng mô hình tổ chức bộ máy, mạng lưới và cơ chế phối hợp liên ngành làm công tác dân số và phát triển các cấp và hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Xây dựng quy chế hoạt động, thực hiện phân cấp, phân quyền, đổi mới phương thức quản lý, điều hành đối với CBGVNV làm công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

3.2. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em

- Tập trung thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em (đặc biệt là công tác phòng, chống xâm hại trẻ em; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em,...); chủ động ngăn chặn, phòng ngừa, xử lý nghiêm, kịp thời đối với các hành vi xâm hại trẻ em, hành vi gây tai nạn, thương tích trẻ em, vi phạm quyền trẻ em và các hành vi bị nghiêm

cấm khác.

- Giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về trẻ em; đôn đốc việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của trẻ em, cha, mẹ, người giám hộ, tổ chức đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em.

3.3. Xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh, tạo điều kiện để trẻ em phát triển toàn diện

- Thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung, trình cấp có thẩm quyền hoàn thiện cơ chế, chính sách, tiêu chuẩn về nhà trường an toàn, lành mạnh, thân thiện với trẻ em; về chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng cho trẻ em; cung cấp thông tin đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục, bảo vệ và bảo đảm quyền trẻ em.

- Xây dựng lộ trình thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi. Tăng cường phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội, nêu cao trách nhiệm của gia đình trong công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, chuẩn bị cho trẻ sống có trách nhiệm, thực hiện bổn phận với gia đình, nhà trường, cộng đồng, xã hội, quê hương, đất nước phù hợp với lứa tuổi. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chiến lược, chương trình về dinh dưỡng, tiêm chủng mở rộng, can thiệp giảm tử vong trẻ em dưới 5 tuổi, tăng cường cung cấp các dịch vụ y tế chăm sóc sức khỏe tâm thần cho trẻ em tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các tiêu chí về Ngôi nhà an toàn, Cộng đồng an toàn, Trường học an toàn phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ em.

- Bảo vệ trẻ em trước thông tin không có lợi trên không gian mạng và xã hội, những vấn đề ảnh hưởng đến phát triển toàn diện của trẻ em.

- Xây dựng, nhân rộng các mô hình bảo vệ trẻ em, trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

3.4. Phát triển hệ thống phúc lợi, dịch vụ xã hội cho trẻ em

- Kết nối với các dịch vụ công tác xã hội, trợ giúp xã hội, y tế, giáo dục và trợ giúp pháp lý nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ trẻ em ở cả 03 cấp độ (phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp).

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục, vui chơi, giải trí, hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục, thể thao cho trẻ em.

4. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về trẻ em

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc cập nhật, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu trẻ em trên phần mềm quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở; kết nối, liên thông cơ sở dữ liệu về trẻ em với cơ sở dữ liệu dân cư của thành phố và các cơ sở dữ liệu về xã hội khác để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, điều hành thực hiện các mục tiêu vì trẻ em.

- Triển khai thu thập đầy đủ các chỉ tiêu thống kê, báo cáo theo quy định tại

Thông tư số 13/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/9/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về ban hành Bộ chỉ tiêu thống kê về tình hình trẻ em và tình hình xâm hại trẻ em, xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi xâm hại trẻ em.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin trẻ em mới phát sinh trên địa bàn vào phần mềm quản lý đảm bảo kịp thời.

5. Thực hiện nhiệm vụ

Đề nghị các cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ sau:

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của ngành thuộc các chương trình, kế hoạch, đề án thực hiện công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

- Thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường và gia đình, nêu cao trách nhiệm của gia đình, nhà trường trong công tác bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em; tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, kỹ năng sống cho trẻ em phù hợp với lứa tuổi. Triển khai hiệu quả công tác tham vấn học đường và chăm sóc sức khoẻ tâm thần trẻ em, học sinh trong trường học.

- Tích hợp, lồng ghép các nội dung có sự tham gia của trẻ em vào các chương trình chính khóa và hoạt động ngoại khóa phù hợp với cấp học, năng lực, sự phát triển của trẻ em.

- Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, không có bạo lực, xâm hại; nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ, giáo viên và học sinh về quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em; xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát triển mô hình đối thoại học đường để thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trong trường học; mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trong trường học; phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc cung cấp và hướng dẫn các dịch vụ giáo dục phù hợp với trẻ em khuyết tật.

- Xây dựng mô hình trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em; triển khai tốt việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong hoạt động giáo dục; tăng cường các chương trình giáo dục về kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân, giáo dục giới tính,... cho học sinh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Thị Thu Hương